

Số 168 / KH-THDH

Thanh Oai, ngày 10 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025**

**A. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.**

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ- UBND ngày 20/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Thực hiện công văn số 3050/SGDDĐT-GDTH ngày 5/9/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2023- 2024;

Thực hiện kế hoạch số 560/KH-PGDĐT ngày 06/9/2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo Thanh Oai về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.

Trường Tiểu học Dân Hòa xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 với các nội dung như sau :

**B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.**

**I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG:**

**1. Cán bộ, giáo viên :**

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có 42 đồng chí, trong đó BGH : 3 đồng chí ( ĐH : 3)

GV: 32 đồng chí( ĐH : 24, CĐ : 8)

Nhân viên : 6 đồng chí ( ĐH : 2, CĐ: 2, TC : 2).

Số lượng đảng viên là 30 đồng chí đạt tỷ lệ 71%.

Đoàn viên : 10 đồng chí đạt tỷ lệ 23%.

**2. Học sinh:**

Năm học 2024 – 2025 nhà trường có 22 lớp học với 813 học sinh, nữ 367em. Cụ thể :

**3.Cơ sở vật chất:**

Nhà trường có tổng diện tích 9543 m<sup>2</sup>, trong đó diện tích sân chơi là 3250 m<sup>2</sup>, Phòng học: 22 phòng học. Kiên cố 22 phòng

Phòng chức năng: Âm nhạc: 01; Tin học: 02. Phòng thư viện, thiết bị: 2

Phòng học và các phòng chức năng đảm bảo các trang thiết bị dạy và học.

Trang thiết bị dạy và học: Mỗi lớp lắp 01 tivi có kết nối internet để phục vụ công tác giảng dạy của giáo viên. Có đủ đồ dùng dạy học cho lớp 1;2. Đầy đủ bàn ghế, sách vở cho học sinh.

**II. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN.**

**I. Thuận lợi:**

Có hệ thống, văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT Hà

Nội, của PGD&ĐT Thanh Oai về thực hiện nhiệm vụ năm học đầy đủ, kịp thời ngay từ đầu năm học.

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của PGD&ĐT Thanh Oai, cùng với sự quan tâm của Đảng uỷ, UBND xã, các ban ngành đoàn thể, Hội Phụ huynh học sinh, Hội đồng giáo dục xã.

Trường có truyền thống đoàn kết - dân chủ. Năm học 2023 - 2024 trường tiếp tục đạt tập thể lao động Xuất sắc.

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, hưởng ứng sôi nổi các phong trào thi đua của trường, của các cấp lãnh đạo. Trường có đủ phòng học và các phòng chức năng, các trang thiết bị đã được trang bị khá đầy đủ.

Nhiều năm liên tục nhà trường đạt tập thể LĐTT. Đội ngũ CB, GV, NV đều hàng năm được học tập, bồi dưỡng thường xuyên để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

## **2. Khó khăn:**

Trình độ tin học của một số giáo viên còn hạn chế.

## **III. NHỮNG THÀNH TỰU NỔI BẬT VÀ TỒN TẠI CƠ BẢN CẦN KHẮC PHỤC CỦA NĂM HỌC 2023 - 2024 .**

### **I. Những thành tích nổi bật cần phát huy.**

Trường đạt tập thể lao động Xuất sắc .

Giáo viên đạt lao động tiên tiến (LĐTT): 43 đ/c. Số giáo viên đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (CSTĐCS) : 7 đ/c

### **II. Những tồn tại cần khắc phục :**

Một số giáo viên ngại đổi mới phương pháp dạy học, tiếp cận và thực hiện tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy còn hạn chế

## **C. KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025:**

### **I. Nhiệm vụ chung:**

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, quan tâm chất lượng dạy học các môn Ngoại ngữ, Tin học, dạy học lồng ghép các nội dung giáo dục theo quy định; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thư viện số, thư viện liên trường theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham

muu đề xuất, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

6. Tăng cường công tác truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội; đẩy mạnh truyền thông về các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông tạo sự lan toả trong ngành và cấp học. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chính xác, kịp thời, coi thông tin báo cáo là tiêu chí quan trọng trong bình xét thi đua.

## **II. Nhiệm vụ cụ thể :**

### **1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học:**

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND, Ban chỉ đạo phòng chống dịch Sốt xuất huyết TP Hà Nội, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; UBND, Ban phòng chống dịch huyện Thanh Oai; UBND xã Dân Hòa, nhà trường liên tục tổng vệ sinh môi trường, tích cực phòng chống dịch bệnh như Sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, ... và yêu cầu tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện nghiêm các hướng dẫn về công tác phòng chống dịch của các cấp.

**\* Để phòng chống các dịch bệnh như Sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, ..., nhà trường đã thực hiện:**

- Tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh trên loa truyền thanh của nhà trường trong các giờ ra chơi.

- GVCN gửi bài tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh vào nhóm Zalo của các lớp.

- Dán tranh, áp phích tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh ở phòng y tế và bảng tin của nhà trường.

- Khảo sát, nắm bắt tình hình sức khỏe của học sinh. Hàng ngày, nhân viên y tế cập nhật danh sách những học sinh của các lớp bị sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, ....

**\* Với những học sinh bị các dịch bệnh như sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, ... không thể đến trường học:**

- Nhà trường chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp.

- Trong trường hợp học sinh phải nghỉ học dài ngày, nhà trường sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tuyến với những học sinh đó để các em theo kịp bạn khi được trở lại trường.

- Tuyên truyền tới phụ huynh tiếp tục thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của các cấp về phòng chống các dịch bệnh. Mọi người cần vệ sinh cá nhân, mọi nhà cần vệ sinh môi trường sạch sẽ, không để nước đọng, ngủ phải nằm trong màn, ... Nếu thấy con em có biểu hiện của sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, ... thì phải cho đi khám ngay và điều trị kịp thời, tránh lây lan dịch sang những người xung quanh.

Bên cạnh đó, nhà trường phối hợp với công an, tư pháp về việc phòng chống ma túy, cấm hút thuốc lá điện tử, ... đảm bảo an toàn cho học sinh.

Nhà trường giáo dục học sinh thực hiện nghiêm túc an toàn trong lớp học, khi vui chơi, trên đường đi học; nhắc nhở HS luôn thực hiện tốt toàn giao thông.

Nhà trường luôn giám sát hoạt động vui chơi của học sinh trong và ngoài trường, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, ...

## **2. Thực hiện kế hoạch chương trình, kế hoạch giáo dục.**

Thực hiện nghiêm Quyết định số 4354 /QĐ – UBND ngày 20 /8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Thực hiện công văn số 3050/SGDDĐT-GDTH ngày 05/8/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024- 2025;

Thực hiện đúng quy định về sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng. Sinh hoạt chuyên môn theo cụm 1 lần/ tháng. Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu nội dung bài học.

Thực hiện chương trình các môn học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt về chuẩn kiến thức, kỹ năng, tăng cường việc dạy học tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo, hải đảo, Quyền và bổn phận trẻ em, An toàn GT, phòng chống tai nạn thương tích... trong các môn học như: Tiếng Việt, Đạo đức, TNXH, Lịch sử & Địa lý. Căn cứ tình hình thực tế nhà trường chủ động xây dựng các phương án, kịch bản tổ chức dạy học cụ thể với

hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với khả năng đáp ứng của nhà trường và điều kiện thực tế của học sinh; thực hiện nghiêm túc Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên

### **3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông :**

Thực hiện nghiêm túc chương trình kế hoạch giáo dục phổ thông 2018: Chương trình SGK mới đối với tất cả các khối lớp. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hoạt động thư viện, môn Tin học đối với lớp 3,4,5 thực hiện 1 tiết/lớp/tuần; môn Tiếng Anh lớp 3, 4, 5 thực hiện 4 tiết/lớp/tuần.

Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo thông tư 27/2020 đối với học sinh ở tất cả các khối lớp. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý.

Nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý và giáo viên đặc biệt đối với lớp 5 trong năm học 2024- 2025.

Xây dựng và tổ chức các chuyên đề để rút kinh nghiệm và thống nhất chung trong giảng dạy ở tất cả các khối lớp.

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục, tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, trong đó cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh hiệu quả, thiết thực.

Sắp xếp Thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Thời lượng dạy học: Nhà trường tổ chức 100% các lớp học 2 buổi/ngày (10 buổi/tuần), mỗi ngày học 08 tiết học với 40 tiết / tuần, mỗi tiết 35 phút.

Nhà trường khuyến khích các tổ, khối tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến theo các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục cá nhân một cách phù hợp với thực tế của địa phương.

Lựa chọn đội ngũ giáo viên có đầy đủ các yếu tố đáp ứng nhu cầu dạy lớp

5. Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để giáo viên tiếp cận trước những phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên để tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương

### **5. Tổ chức dạy ngoại ngữ, Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và giáo dục kỹ năng công dân số .**

#### **5.1. Tổ chức dạy học các môn ngoại ngữ 1**

##### **\* Đối với lớp 3, 4,5.**

Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo chương trình giáo dục phổ thông, thời lượng 4 tiết/ tuần, thực hiện theo bộ sách Discovery, tổ chức học trong các giờ chính khóa.

##### **\* Đối với lớp 1; 2.**

Do nhu cầu của học sinh và phụ huynh học sinh tự nguyện tham gia, nhà trường liên kết với Trung tâm Anh ngữ E3 tổ chức cho học sinh lớp 1; 2 học 02 tiết tiếng Anh/tuần (trong đó có 01 tiết có yếu tố nước ngoài, 01 tiết người Việt), thực hiện theo bộ sách Smart Start.

#### **5.2. Tổ chức dạy môn Tin học :**

Nhà trường tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với thời lượng 01 tiết/tuần và thực hiện theo bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống ; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

#### **5.3. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy lồng ghép với các môn học .**

Thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thông qua các hoạt động, nhà trường tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học như tham gia các cuộc thi Đấu trường VioEdu, thông qua việc tương tác với giáo viên, với các bạn qua các bài giảng điện tử trên

lớp như các trò chơi: nối chữ, nối phép tính đúng, lựa chọn, phiếu so, thuyết trình, các phần mềm học tập, ....

## **6. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục “ Địa phương em” và tổ chức dạy học nội dung này theo chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 đã được phê duyệt. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương với lớp 5 khi được phê duyệt theo quy định. Ngay tháng 8, nhà trường đã tổ chức chuyên đề có lồng ghép giáo dục địa phương để giáo viên nắm bắt phương pháp, hình thức tổ chức giờ học, tự lên kế hoạch giáo dục cho bản thân.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” theo Chương trình GDPT 2018. Lồng ghép kiến thức tìm hiểu về lịch sử địa phương, giới thiệu nét đẹp văn hóa, nghệ thuật, kinh tế, xã hội ở địa phương.

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong các hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục.

Đối với lớp 1,2,3 dạy tích hợp vào Hoạt động trải nghiệm và các môn học khác. Đối với lớp 4,5 dạy 4 tiết Lịch sử và Địa lý: Dạy vào các tiết Lịch sử và Địa lý địa phương em và dạy tích hợp vào Hoạt động trải nghiệm và các môn học khác.

## **7. Tổ chức dạy học giáo dục Stem**

Triển khai công văn số 1099/SGDĐT-GDTH của SGD&ĐT thành phố Hà Nội ngày 11/4/2023 về việc Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học đến các tổ chuyên môn.

Nhà trường trang bị bổ sung cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM ở các khối lớp phù hợp với điều kiện của nhà trường; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM; chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông, cụ thể: xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, triển khai thực hiện đến 100% giáo viên, bảo đảm chất lượng và yêu cầu theo quy định.

Tổ chức học tập bồi dưỡng nội dung giáo dục STEM cho 100% giáo viên. Các tổ nhóm chuyên môn đưa nội dung giáo dục, định hướng STEM vào kế hoạch thực hiện đổi mới PPDH theo hướng phát triển năng lực học sinh của tổ nhóm như: rà soát xây dựng chương trình nhà trường; xây dựng các chủ đề dạy học gắn liền với hoạt động giáo dục STEM; tổ chức các hoạt động ngoại khóa

gắn với giáo dục, định hướng STEM; các câu lạc bộ KHKT dành cho học sinh; xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 - 2025. Nội dung phải đảm bảo:

- Giáo dục STEM là phương thức giáo dục chủ yếu dựa trên dạy học tích hợp với môn Khoa học ; Công nghệ và Toán học, tạo cơ hội cho học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực để phát triển phẩm chất, năng lực và giải quyết hiệu quả các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

Các tổ khối chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ khối, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tổ khối, của nhà trường và địa phương. Giao cho các tổ mỗi học kì xây dựng và dạy một tiết chuyên đề lồng ghép giáo dục STEM. Báo cáo tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá quá trình thực hiện trong năm học 2024 - 2025 để triển khai thực hiện giáo dục, định hướng STEM cho các năm học sau được tốt hơn.

Giáo viên có thể sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

## **8. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá.**

### **8.1. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Nhà trường tập huấn các chuyên đề về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

Tháng 8/2024, nhà trường có kế hoạch tổ chức và đã triển khai các chuyên đề về môn học của lớp 5, chuyên đề về SHCM theo nghiên cứu bài học, chuyên đề về phương pháp dạy học tích cực, kỹ thuật dạy học tích cực, ... Qua đó, giáo viên vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột. Để phương pháp Bàn tay nặn bột hiệu quả, nhà trường chú trọng chủ động thực hiện sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi.

Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016, khuyến khích giáo viên thiết kế nội dung học tập bằng cách sắp xếp lại từ các bài học riêng lẻ trong sách giáo khoa thành từng bài học theo chủ đề.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường (02



tuần/lần) và cụm trường (các môn chuyên biệt 01 tháng/lần); chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý hồ sơ sổ sách của giáo viên và kết quả giáo dục, học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

## 8.2. Phương pháp và hình thức đánh giá:

Thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

### \* Đánh giá học sinh dựa trên nguyên tắc:

Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

## **9. Tổ chức dạy 2 buổi/ngày, bán trú và giáo dục ngoài giờ lên lớp**

### 9.1. Tổ chức dạy học 02 buổi /ngày:

Xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày thiết thực phù hợp với điều kiện của trường với 8 tiết học/ngày, mỗi tiết 35 phút với 40 tiết / tuần.

Tích cực, chủ động tham mưu với chính quyền địa phương để ban hành kế hoạch, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giảm thiểu tối đa tỉ lệ học sinh bỏ học.

### 9. 2. Kế hoạch tổ chức bán trú:

Tổ chức đăng tin trên trang web của nhà trường. Sau khi có hồ sơ dự thầu,

tổ chức đấu thầu theo đúng quy định

Kí hợp đồng với bên cung cấp thực phẩm cung cấp suất ăn cho học sinh; Có đầy đủ hồ sơ và cập nhật kịp thời, khoa học.

Tổ chức ăn bán trú cho học sinh vào tất cả các buổi/ tuần; Phân công người phụ trách từng phòng ăn, phòng ngủ cụ thể rõ ràng.

Giao cho GVCN hết giờ học thì dẫn học sinh có đăng ký ăn bán trú của lớp mình xuống phòng ăn và giao cho giáo viên phụ trách phòng ăn.

### 9.3. Tổ chức các hoạt động sau giờ chính khoá:

Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

Hướng dẫn học sinh các trò chơi dân gian; đồng diễn múa hát, dân vũ, ca múa hát sân trường, tập luyện điền kinh, thể thao vào các giờ ra chơi. Giao cho Đoàn thanh niên kết hợp với các đồng chí giáo viên chủ nhiệm.

Thi hỏi đáp về các hiện tượng của tự nhiên và xã hội, tìm hiểu các danh nhân, những tấm gương say mê phát minh, sáng chế, tìm hiểu về các thành tựu khoa học – kĩ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng... Giao cho các đồng chí khối trưởng ra các câu hỏi theo chủ đề; đồng chí TPTĐ tổ chức trước cờ trong giờ Hoạt động trải nghiệm đầu tuần.

Tổ chức lao động trồng, chăm sóc vườn rau, vườn hoa cây cảnh, vệ sinh làm sạch, đẹp trường lớp; tặng quà, tổ chức quyên góp ủng hộ đồng bào, học sinh vùng bão, lũ,... giao cho các đồng chí giáo viên chủ nhiệm kết hợp với TPTĐ thực hiện vào các giờ ra chơi, giờ Hoạt động trải nghiệm đầu tuần.

## 10. Tham gia các cuộc thi

### 10.1. Đối với các cuộc thi của giáo viên :

\* Chỉ tiêu:

18 giáo viên đạt giờ dạy tốt trong các đợt Hội giảng. Tham gia giao lưu GVG cấp Huyện : 02 đc (Đạt giải 01 giải nhì, 01 giải Ba).

\* Cách tổ chức thực hiện:

Nhà trường tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, Thi trình bày bảng; Lựa chọn nhân tố tham gia hội thi GVG cấp huyện.

### 10.2. Đối với các cuộc giao lưu của học sinh :

\*Chỉ tiêu:

- Nhà trường tổ chức Giao lưu Đấu trường toán học cấp trường:

- + Chỉ tiêu: động viên 100% học sinh trong trường tham gia thi.
- + Cách tổ chức thực hiện: Tổ chức thi trên phòng Đa năng của nhà trường theo lịch của cấp trên.
- Nhà trường tổ chức Giao lưu Viết chữ đẹp cấp trường với lớp 1; 2; 3
- + Chỉ tiêu: động viên 70% học sinh trong trường tham gia giao lưu.
- + Cách tổ chức thực hiện: Thi 2 bài viết vào đầu tháng 2/2024.
- Nhà trường tổ chức Olympic tiếng Anh, Hùng biện tiếng Anh lớp 5:
- + Chỉ tiêu: động viên 50% học sinh lớp 5 trong trường tham gia thi.
- + Cách tổ chức thực hiện: Tổ chức thi trên phòng Tin học vào đợt kỉ niệm Ngày PNQT 08/3.

- Nhà trường tổ chức Giao lưu HS tiểu học + Ngày hội STEM:

+ Chỉ tiêu: động viên 100% học sinh trong trường tham gia giao lưu.

\* Cách tổ chức thực hiện:

Thi TDTT, Rung chuông vàng, Vẽ tranh, Thiết kế tại phòng học của các lớp, phòng đa năng và trên sân trường vào đợt kỉ niệm Ngày thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3.

Nhà trường tạo những sân chơi bổ ích cho học sinh trên tinh thần tự nguyện, không thu phí, không đánh giá thi đua, không thành lập đội tuyển ôn luyện gây áp lực cho học sinh.

### **11. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn (Chỉ tiêu, nội dung thực hiện)**

**\* Chỉ tiêu:**

Công tác kiểm định chất lượng : Đạt mức độ 2.

27 tiêu chí của 5 tiêu chuẩn : Đạt

Hoàn thiện hồ sơ kiểm định chất lượng năm 2025.

Xây dựng trường chuẩn : mức độ 1.

**\* Nội dung thực hiện:**

Thành lập Hội đồng tự đánh giá trong nhà trường đảm bảo đủ thành phần, có năng lực chuyên môn, đảm bảo chất lượng cán bộ tham gia các đợt tập huấn bồi dưỡng ngắn hạn dài hạn.

Tham mưu với cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp để tăng cường nhân lực và cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục nhằm tạo điều kiện để các cơ sở phấn đấu đạt các tiêu chí về KĐCLGD do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Tranh thủ mọi sự ủng hộ từ các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể để từng bước thực hiện tốt công tác KĐCLGD tại nhà trường.

Tăng cường công tác chỉ đạo hướng dẫn, tổ chức giám sát, kiểm tra các

nhóm tự đánh giá, thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá của trường.

Thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ kiểm định chất lượng.

Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, từng bước phấn đấu đạt các tiêu chí đánh giá chất lượng của nhà trường do BGD&ĐT ban hành.

Rà soát các tiêu chí kiểm định hàng năm, tự đánh giá công tác kiểm định chất lượng, tự đánh giá và nâng cao chất lượng đánh giá ngoài, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

## **12. Công tác phổ cập :**

### **\*Chỉ tiêu:**

- Điều tra 100% số trẻ sinh năm 2024, 2025 trên địa bàn các thôn được phân công.

- Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp, đạt 100%

- Phấn đấu trẻ 11 tuổi HTCTTH, đạt 95%

- Phấn đấu trẻ 14 tuổi HTCTTH, đạt 100 %

- Chống mù chữ, tái mù độ tuổi từ 15 - 35 tuổi: 100%

- Thực hiện tốt kế hoạch và chỉ tiêu huy động trẻ khuyết tật ra lớp, không có học sinh bỏ học.

### **\* Cách tổ chức thực hiện:**

Phối hợp với ban chỉ đạo công tác phổ cập của xã xây dựng kế hoạch phổ cập.

Cập nhật các loại hồ sơ sổ sách phổ cập và trên hệ thống phần mềm phổ cập.

Phân công giáo viên, nhân viên điều tra lại số trẻ 6 tuổi vào lớp 1 năm trên địa bàn tuyển sinh để có kế hoạch tuyển sinh đúng và huy động các em ra lớp 100%.

Phối kết hợp với trạm y tế xã, trưởng xóm để nắm bắt được số trẻ mới sinh trên địa bàn tuyển sinh rồi vào phiếu điều tra, phần mềm kịp thời.

Phân công giáo viên, nhân viên dịch chuyển lớp cho học sinh trong sổ phổ cập, sổ đăng bộ, phiếu điều tra phổ cập theo khối lớp ngay từ tháng 8/2024.

Thường xuyên kiểm tra sĩ số học sinh các lớp để nắm bắt được số học sinh nghỉ học (nếu có) kịp thời vận động các em ra lớp.

Thường xuyên, cập nhật số học sinh chuyển đi, chuyển đến vào trong sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến và sổ phổ cập, sổ đăng bộ kịp thời.

Giao chỉ tiêu về số lượng và chất lượng cho giáo viên từ đầu năm học.

Luôn quan tâm tới HS chưa hoàn thành nội dung bài học, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho các em theo học hết cấp.

Nâng cao hiệu quả công tác thu thập và quản lý số liệu công tác PCGD.

### **13. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

#### **13.1. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.**

\* Đối với trẻ em khuyết tật:

Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường.

Chủ động phối hợp với tổ, nhóm chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của người khuyết tật. Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.

\* Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:

Có biện pháp hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn: tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của học sinh, trao đổi với phụ huynh học sinh những khó khăn kịp thời; phối kết hợp với các mạnh thường quân để ủng hộ, tặng quà các học sinh trong năm học.

#### **14. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:**

##### **14.1. Phát triển đội ngũ giáo viên.**

Nhà trường có đủ giáo viên dạy các môn học và đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Nhà trường phân công đúng người, đúng việc, theo đúng vị trí việc làm. Đầu năm học, nhà trường có quy chế chuyên môn rõ ràng, mọi thành viên thống nhất và thực hiện

Nhà trường còn 3 đồng chí giáo viên chưa đạt chuẩn. Trên cơ sở có nhà trường xây dựng kế hoạch, tạo điều kiện để 03 đồng chí giáo viên đó đi học bồi dưỡng nâng cao trình độ để đạt chuẩn đến năm 2026.

*\*Cách tổ chức thực hiện:*

Tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 5 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5.

Tiếp tục tạo điều kiện cho 2 đồng chí giáo viên đang theo học nâng cao trình độ chuyên môn để hoàn thành khóa học.

##### **14.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ**

Xây dựng kế hoạch cùng nhau trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, dự giờ đồng nghiệp ít nhất 03 tiết/tháng, xây dựng các chuyên đề trong tổ khối góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

### 14.3. Đảm bảo CSVC, thiết bị dạy học

Tổ chức nhận và quản lý thiết bị dạy học các khối lớp đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Nhà trường tiếp tục rà soát thiết bị dạy học các khối lớp học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đặc biệt đối với lớp 3,4,5.

Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng thiết bị dạy học đồng thời quan tâm việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên phụ trách thiết bị dạy học, tránh tình trạng thiết bị dạy học, đồ dùng tới lớp mà không được sử dụng.

Tổ chức triển khai phong trào tự làm đồ dùng dạy học. Hướng dẫn học sinh tích cực sử dụng bộ đồ dùng học tập đã được trang bị. Nhà trường thành lập tủ tin học nhằm xây dựng kho học liệu, lưu trữ các đồ dùng dạy học ( tranh, ảnh, video,...) theo từng khối, từng môn học.

## 15. Công tác quản lý , quản trị trường học

### 15.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục

Chỉ đạo tổ chuyên môn nâng cao hiệu quả trong SHCM, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong việc khai thác sử dụng SGK, nguồn học liệu, thiết bị dạy học đạt hiệu quả. Vận dụng linh hoạt các phương pháp hình thức dạy học nhằm phát triển năng lực HS.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý.

### 15.2. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại nhà trường. Hàng tuần, giáo viên đưa Kế hoạch bài dạy và Lịch báo giảng lên phần mềm, tổ trưởng ký duyệt và Ban giám hiệu kiểm tra.

Các tổ, khối đưa Lịch báo giảng, nội dung sinh hoạt chuyên môn lên phần mềm CSDL.

Nhà trường bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học như màn chiếu, ti vi, kết nối mạng Internet tới từng lớp, đảm bảo cho việc giáo viên khai thác tài nguyên phục vụ cho hoạt động học tập của học sinh. Để thuận tiện cho giáo

viên, nhà trường tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến vào buổi tối như: cách đưa Thiết kế bài dạy, Lịch báo giảng lên phần mềm, các đưa bài lên Cổng thông tin, trang Website của trường, dự giờ, sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, công tác chủ nhiệm, .... 01 lần/tháng. khuyến khích giáo viên duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

### 15.3. Đa dạng hoá các mô hình tổ chức dạy học

Khuyến khích giáo viên tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

### 15.4. Công tác thanh tra, kiểm tra, thi đua, khen thưởng.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội; kiện toàn ban kiểm tra nội bộ bộ năm học 2024- 2025 cụ thể, rõ ràng và công khai tới tập thể sư phạm để giáo viên nắm bắt được nhiệm vụ cụ thể.

Tăng cường trách nhiệm của ban kiểm tra nội bộ. Nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác kiểm tra.

Sinh hoạt chuyên môn khối tổ đúng định kỳ 2 lần/tháng nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình dạy. Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm những vấn đề đổi mới sáng tạo trong công tác bồi dưỡng học sinh nổi trội phụ đạo học sinh chưa hoàn thành.

BGH thường xuyên dự giờ thăm lớp rút kinh nghiệm cho các đ/c GV trong các tiết dạy thực tế trên lớp của mình. Sau kiểm tra, dự giờ có tư vấn giúp giáo viên thực hiện đúng công tác chuyên môn, báo cáo kết quả kiểm tra theo kì.

### 15.5. Công tác thông tin, báo cáo.

Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành theo quy định. Gửi báo cáo thường xuyên, đột xuất theo yêu cầu đúng hạn, đảm bảo chất lượng. Công tác thông tin báo cáo là một trong những tiêu chí quan trọng để bình xét thi đua giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

15.6. Thực hiện phong trào “ Nhà trường cùng chung tay phát triển- Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”

Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2022 - 2025.

Tiếp tục chia sẻ về chuyên đề Khoa học lớp 5, dự kiến vào tháng 10/ 2024 tại trường TH Dân Hòa.

Chia sẻ học tập sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học qua Zoom .( 4 lần/ năm học ).

### 15.7. Công tác truyền thông:

Triển khai hệ thống CNTT dưới sự chỉ đạo, giám sát, hướng dẫn của UBND Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, Phòng GDĐT.

Tiếp tục sử dụng trang Website của trường hiệu quả. Ngoài máy tính phục vụ cho công tác quản lý hành chính, 100% máy tính của nhà trường và các lớp có kết nối mạng Internet, thuận tiện cho việc khai thác tài nguyên dạy học.

Tăng cường sử dụng các ứng dụng miễn phí (Zalo, Viber, Facebook, eNetViet, ...) trong việc thông tin liên lạc có sự tương tác đa chiều (giữa giáo viên với cha mẹ học sinh; cha mẹ học sinh với giáo viên; cha mẹ học sinh với cha mẹ học sinh...)

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Khuyến khích giáo viên viết bài tôn vinh những cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến đưa lên zalo, facebook của cá nhân, tập thể.

Giải thích, hướng dẫn làm rõ các chủ trương, chính sách về giáo viên, nhân viên để các chủ trương chính sách giáo dục được thực hiện đúng, đủ, kịp thời.

## **III. ĐĂNG KÝ DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC 2024 - 2025:**

### **1. Các chỉ tiêu**

#### **1.1.Tập thể:**

Chi bộ đạt: HTXS nhiệm vụ.

Công đoàn vững mạnh: Vững mạnh cấp huyện.

Trường đạt DH trường học thân thiện, học sinh tích cực .

Trường cơ quan văn hoá: Đạt

Bằng khen của Thành phố : Đạt

Trường VSCĐ : Đạt



Trường Sáng - xanh - sạch - đẹp- an toàn- thân thiện: Đạt  
Liên đội đạt mạnh cấp Huyện: Đạt

### 1.2. Cá nhân:

Số LĐTT : 37/41 đ/c đạt 90%

Số CSTĐ cơ sở ( là quản lý): 1 đ/c; đạt 2% . Cấp TP : 0 đ/c

Số CSTĐ cơ sở ( là giáo viên) : 4 đ/c; đạt 10% . Cấp TP : 0 đ/c .

Số CSTĐ cơ sở ( là nhân viên) : 1 đ/c; đạt 2% . Cấp TP : 0 đ/c .

### 2. Các biện pháp thực hiện, người phụ trách :

Tăng cường công tác giáo dục truyền thống đối với cán bộ, giáo viên, học sinh, qua đó để mọi người thấy tự hào và có trách nhiệm xây dựng tập thể nhà trường vững bước tiến lên. BGH có kế hoạch phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng cho mỗi thành viên.

Có cơ chế thi đua khen thưởng hợp lý, công bằng khách quan để động viên cán bộ giáo viên tích cực phấn đấu.

Tích cực tham gia các cuộc thi do các cấp phát động và đạt hiệu quả tốt.

Chỉ đạo tổ chức tốt hoạt động tập thể giữa giờ, gắn với các hoạt động thể dục, ca múa, trò chơi dân gian,... tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tổ chức các trò chơi dân gian, hoạt động tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp.

**\*Người phụ trách: Đồng chí Nguyễn Thị Hồng Thắm - HT**

## IV. Các chỉ tiêu thi đua của học sinh.

### I. Phát triển số lượng.

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	HS học 2 buổi/ ngày		HS ăn bán trú		Học sinh khuyết tật		Tỷ lệ H/S HT CT lớp học	Dự kiến Tỷ lệ H/S CHT CT lớp học
				Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Tổng số	Số HS có hồ sơ KT		
1	4	159	70	4	159	4	47			97	3
2	5	164	71	5	164	5	53			99	1
3	4	153	79	4	153	4	41	1	1	100	0
4	4	149	64	4	149	4	37	1	1	100	0
5	5	188	83	5	188	5	19	3	3	100	0
	<b>22</b>	<b>813</b>	<b>367</b>	<b>22</b>	<b>813</b>	<b>22</b>	197	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>99</b>	<b>1</b>

## 1. Chất lượng giáo dục:

### 1.1.Đánh giá kết quả học tập các môn học :

T T	Môn học	TS HS được đánh giá	Hoàn thành Tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
	<b>Khối 1</b>							
1	Tiếng Việt	<b>159</b>	82	51	72	46	5	3
2	Toán		89	56	65	41	5	3
3	Đạo đức		93	58	66	42	0	
4	Tự nhiên và Xã hội		95	59	64	41	0	
5	Âm nhạc		98	61	61	39	0	
6	Mĩ thuật		97	60	62	40	0	
7	Giáo dục thể chất		93	58	66	42	0	
8	HĐTN		95	59	64	41	0	
	<b>Khối 2</b>							
1	Tiếng Việt	<b>164</b>	86	52	76	47	2	1
2	Toán		82	51	76	48	2	1
3	Đạo đức		98	61	62	39	0	
4	Tự nhiên và Xã hội		96	60	64	40	0	
5	Âm nhạc		98	61	62	39	0	
6	Mĩ thuật		95	60	65	40	0	
7	Giáo dục thể chất		96	60	64	40	0	
8	HĐTN		97	61	63	39	0	
	<b>Khối 3</b>							
1	Tiếng Việt	<b>153</b>	81	53	72	47	0	
2	Toán		89	58	64	42	0	
3	Đạo đức		94	61	59	39	0	
4	Tự nhiên và Xã hội		88	57	65	43	0	
5	Âm nhạc		90	59	63	41	0	
6	Mĩ thuật		88	57	65	43	0	
7	Giáo dục thể chất		86	56	67	44	0	
8	HĐTN		90	58	63	42	0	
9	Tin học		83	54	70	46	0	
10	Công nghệ		84	55	69	45	0	
11	Tiếng Anh		78	51	75	49	0	
	<b>Khối 4</b>							
1	Tiếng Việt	<b>149</b>	78	52	69	48	0	
2	Toán		81	54	68	46	0	
3	Đạo đức		78	52	71	48	0	
4	Khoa học		77	52	72	48	0	
5	Lịch Sử và Địa Lý		79	52	70	48	0	

6	Âm nhạc		73	49	76	51	0	
7	Mĩ thuật		72	48	77	52	0	
8	Giáo dục thể chất		70	48	79	52	0	
9	HĐTN		76	51	73	49	0	
10	Tin học		73	49	76	51	0	
12	Công nghệ		75	51	74	49	0	
13	Tiếng Anh		70	48	79	52	0	
	<b>Khối 5</b>							
1	Tiếng Việt	<b>188</b>	96	51	92	49	0	
2	Toán		100	53	88	47	0	
3	Đạo đức		104	55	84	45	0	
4	Khoa học		95	51	93	49	0	
5	Lịch Sử và Địa lý		92	49	96	51	0	
6	Âm nhạc		101	54	87	46	0	
7	Mĩ thuật		104	55	84	45	0	
8	Giáo dục thể chất		102	54	86	46	0	
9	HĐTN		104	55	84	45	0	
10	Tin học		96	51	92	49	0	
12	Công nghệ		100	53	88	47	0	
13	Tiếng Anh		86	46	103	54	0	

## 1.2. Đánh giá về phẩm chất năng lực

### a. Những phẩm chất chủ yếu:

Nội dung	Tổng số được đánh giá	Xếp loại					
		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
<b>Khối 1</b>	<b>159</b>						
Yêu nước		159	100	0		0	
Nhân ái		148	93	11	7	0	
Chăm chỉ		149	93	10	7	0	
Trung thực		146	92	13	8	0	
Trách nhiệm		141	89	18	11	0	
<b>Khối 2</b>	<b>164</b>						
Yêu nước		164	100				
Nhân ái		145	89	19	11	0	
Chăm chỉ		146	90	18	10	0	
Trung thực		147	91	17	9	0	
Trách nhiệm		142	89	22	11	0	

<b>Khối 3</b>	<b>153</b>						
Yêu nước		153	100	0			
Nhân ái		143	92	10	8	0	
Chăm chỉ		141	91	12	9	0	
Trung thực		140	90	13	10	0	
Trách nhiệm		138	89	15	11	0	
<b>Khối 4</b>	<b>149</b>						
Yêu nước		149	100	0			
Nhân ái		137	92	12	8	0	
Chăm chỉ		136	91	13	9	0	
Trung thực		139	93	10	7	0	
Trách nhiệm		140	94	9	6	0	
<b>Khối 5</b>	<b>188</b>						
Yêu nước		188	100	0		0	
Nhân ái		178	95	10	5	0	
Chăm chỉ		179	95	9	5	0	
Trung thực		181	96	7	4	0	
Trách nhiệm		172	91	16	9	0	

**b. Những năng lực cốt lõi:**  
**\* Những năng lực chung:**

Nội dung phẩm chất	TS HS được đánh giá	Xếp loại					
		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
<b>Khối 1</b>	<b>159</b>						
Tự chủ và tự học		140	88	19	12	0	
Giao tiếp và hợp tác		141	88	18	12	0	
Giải quyết vấn đề và sáng tạo		134	85	20	12	5	3
<b>Khối 2</b>	<b>164</b>						
Tự chủ và tự học		144	89	20	11	0	
Giao tiếp và hợp tác		142	88	22	12	0	
Giải quyết vấn đề và sáng tạo		137	84	25	15	2	1
<b>Khối 3</b>	<b>153</b>						
Tự chủ và tự học		139	90	14	10	0	
Giao tiếp và hợp tác		140	90	13	10	0	
Giải quyết vấn đề và sáng tạo		135	87	18	13	0	
<b>Khối 4</b>	<b>149</b>						
Tự chủ và tự học		135	91	14	9	0	
Giao tiếp và hợp tác		133	89	16	11	0	
Giải quyết vấn đề và sáng tạo		130	87	19	13	0	

<b>Khối 5</b>	<b>188</b>						
Tự chủ và tự học		173	92	15	8	0	
Giao tiếp và hợp tác		171	91	17	9	0	
Giải quyết vấn đề và sáng tạo		168	89	20	11	0	

**\* Những năng lực đặc thù**

Nội dung năng lực	Tổng số HS được đánh giá	Xếp loại					
		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
<b>Khối 1</b>	<b>159</b>						
Ngôn ngữ		134	85	20	12	5	3
Tính toán		132	83	22	14	5	3
Khoa học		131	82	23	15	5	3
Thẩm mỹ		140	88	19	12	0	
Thể chất		141	88	18	12	0	
<b>Khối 2</b>	<b>164</b>						
Ngôn ngữ		137	83	24	15	3	2
Tính toán		142	87	19	11	3	2
Khoa học		140	86	21	13	3	2
Thẩm mỹ		143	88	21	12	0	
Thể chất		144	89	20	11	0	
<b>Khối 3</b>	<b>153</b>						
Ngôn ngữ		139	90	14	10	0	
Tính toán		140	90	13	10	0	
Khoa học		135	87	18	13	0	
Thẩm mỹ		141	91	12	9	0	
Thể chất		142	92	11	8	0	
Tin học		134	87	19	13	0	
Công nghệ		138	89	15	11	0	
<b>Khối 4</b>	<b>149</b>						
Ngôn ngữ		135	91	14	9	0	
Tính toán		133	89	16	11	0	
Khoa học		130	87	19	13	0	
Thẩm mỹ		134	90	15	10	0	
Thể chất		133	89	16	11	0	
Tin học		130	87	19	13	0	
Công nghệ		138	93	11	7	0	
<b>Khối 5</b>	<b>188</b>						
Ngôn ngữ		173	92	15	8	0	
Tính toán		171	91	17	9	0	

Khoa học	168	89	20	11	0	
Thẩm mỹ	172	91	16	9	0	
Thể chất	175	93	13	7	0	
Tin học	160	90	18	10	0	
Công nghệ	176	94	12	6	0	

**c. Các môn đánh giá bằng điểm số:**

Khối lớp	Tôn giáo	Tổng số HS	Hoàn thành												C HT	
			Hoàn thành tốt				Hoàn thành				Điểm 5				Điểm dưới 5	
			Điểm 10		Điểm 9		Điểm 8		Điểm 7		Điểm 6		Điểm 5		SL	%
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Toán	159	43	27	46	29	14	9	22	14	14	9	15	9	5	3
	T. Việt		39	25	45	28	15	9	24	15	17	11	14	9	5	3
	T. Anh		11	7	13	8	17	11	31	19	40	25	47	30		0
2	Toán	164	44	27	49	30	15	9	24	15	13	8	16	10	3	2
	T. Việt		41	25	47	29	17	10	25	15	14	9	17	10	3	2
	T. Anh		12	7	15	9	18	11	48	29	31	19	40	24		0
3	Toán	153	35	23	47	31	27	18	23	15	9	6	12	8		0
	T. Việt		34	22	44	29	21	14	26	17	16	10	12	8		0
	T. Anh		10	7	14	9	21	14	25	16	50	33	33	22		0
	Tin học		15	10	11	7	26	17	34	22	45	29	22	14		0
	C nghệ		26	17	22	14	34	22	43	28	12	8	16	10		0
4	Toán	149	30	20	48	32	18	12	28	19	12	8	13	9		0
	T. Việt		31	21	44	30	26	17	20	13	18	12	10	7		0
	Khoa		30	20	45	30	20	13	24	16	19	13	11	7		0
	Sử+Địa		32	21	43	29	23	15	23	15	18	12	10	7		0
	T. Anh		15	10	15	10	28	19	25	17	32	21	34	23		0
	Tin học		25	17	43	29	20	13	26	17	17	11	18	12		0
	C Nghệ		30	20	48	32	18	12	24	16	15	10	14	9		0
5	Toán	188	44	23	56	30	27	14	25	13	22	12	14	7		0
	T. Việt		42	22	55	29	28	15	26	14	23	12	14	7		0
	Khoa		42	22	53	28	29	15	26	14	23	12	15	8		0
	Sử+Địa		44	23	48	26	29	15	27	14	24	13	16	9		0
	T. Anh		32	17	53	28	31	16	29	15	26	14	17	9		0
	Tin học		45	24	49	26	28	15	26	14	24	13	16	9		0
	C nghệ		49	26	54	29	25	13	24	13	21	11	15	8		0
TT	Toán	813	196	24	246	30	101	12	122	15	70	9	70	9	8	1
	T. Việt		187	23	235	29	107	13	121	15	88	11	67	8	8	1
	T. Anh		80	10	110	14	115	14	158	19	179	22	171	21		0
	Khoa	337	72	21	98	29	49	15	50	15	42	12	26	8		0
	Sử + Địa	337	76	23	91	27	52	15	50	15	42	12	26	8		0
	Tin học	490	85	17	103	21	74	15	86	18	86	18	56	35		0
	C Nghệ	490	105	21	124	25	77	16	91	19	48	10	45	9		0

**d. Các môn đánh giá bằng nhận xét:**

Khối	TS HS	Số HS được đánh giá	Đánh giá bằng nhận xét	Đạo đức		TNXH		Mỹ thuật		Âm nhạc		GDTC		HĐTN	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	159	159	HTT	120	75	125	79	115	72	128	81	125	79	128	81
			Hoàn thành	39	25	34	21	34	28	31	19	34	21	31	19
			Chưa HT	0		0		0		0		0		0	
2	164	164	HTT	130	79	132	80	125	76	135	82	132	80	135	82
			Hoàn thành	34	21	32	20	39	24	29	18	32	20	29	18
			Chưa HT	0		0		0		0		0		0	
3	153	153	HTT	120	78	123	80	115	75	125	82	123	80	125	82
			Hoàn thành	33	22	30	20	38	25	28	18	30	20	28	18
			Chưa HT	0		0		0		0		0		0	
4	149	149	HTT	119	80	122	82	115	77	125	84	122	82	125	84
			Hoàn thành	30	20	27	18	34	23	24	16	27	18	24	16
			Chưa HT	0		0		0		0		0		0	
5	188	188	HTT	152	81	155	82	148	79	160	85	155	82	160	85
			Hoàn thành	36	19	33	18	40	21	28	15	33	18	28	15
			Chưa HT	0		0		0		0		0		0	
TT		813	HTT	641	79	657	81	618	76	673	83	657	81	673	83
			Hoàn thành	172	21	156	19	195	24	140	17	156	19	140	17
			Chưa HT	0											

**3. Kết quả học sinh Tiểu học phát âm và viết đúng( sai) hai phụ âm L – N**

Khối lớp	TS lớp	Tổng số HS	Số HS phát âm đúng	Tỷ lệ	Số HS Phát âm sai	Tỷ lệ	Số HS viết đúng	Tỷ lệ	Số HS viết sai	Tỷ lệ	Ghi chú
1	4	159	154	97	5	3	154	97	5	3	
2	5	164	158	98	6	2	158	98	6	2	
3	4	153	151	97	2	3	151	97	2	3	
4	4	149	146	98	3	2	146	98	3	2	
5	5	188	188	100	0	0	188	100	0	0	
<b>Cộng</b>	<b>22</b>	<b>813</b>	<b>797</b>	<b>98</b>	<b>16</b>	<b>2</b>	<b>797</b>	<b>98</b>	<b>16</b>	<b>2</b>	

**4. Bồi dưỡng học sinh nổi trội:**

Danh hiệu	Khối										Tổng cộng	
	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5			
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Đấu trường VioEdu	35		45		35		35		40		<b>190</b>	
Giao lưu chữ đẹp lớp 1,2,3	8	5	10	6	8	5					<b>26</b>	
Giao lưu học sinh tiểu học							20	7	20	5	<b>20</b>	
Olimpic Tiếng Anh huyện									5	3	<b>5</b>	
Olimpic Tiếng Anh TP									1		<b>1</b>	
Hùng biện Tiếng Anh					1		1		1		<b>3</b>	
Thử thách thể thao Huyện							6		6		<b>12</b>	

Thể dục thể thao TP											<b>0</b>
Khen thưởng HSHTXS cuối năm học	81	51	82	51	83	43	78	52	96	51	<b>419</b>
HS khen vượt trội ( từng mặt)	32	20	34	21	40	25	35	23	46	24	<b>187</b>
HS đạt cháu ngoan Bác Hồ	153	97	157	99	157	100	149	100	188	100	<b>804</b>
Lớp tiên tiến	4	100	5	100	4	100	4	100	5	100	<b>22</b>
Lớp vở sạch chữ đẹp	4	100	5	100	4	100	4	100	5	100	<b>22</b>

\* Thi tuyên truyền giới thiệu sách hè : Đạt giải Nhì cấp huyện.

### **5. Các biện pháp thực hiện, người phụ trách:**

Tập trung chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, yêu cầu gv chủ động xây dựng kế hoạch, bám sát vào yêu cầu của chương trình.

Đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh.

Đưa chương trình bồi dưỡng, phụ đạo HS chưa hoàn thành nội dung các môn học vào buổi học thứ hai trong ngày. Phân loại đối tượng học sinh trong lớp, giáo viên tự xây dựng kế hoạch dạy học và có duyệt của Ban giám hiệu.

\* **Người phụ trách : Nguyễn Thị Lan – Phó hiệu trưởng.**

### **IV. Công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ:**

#### **1. Những chỉ tiêu :**

##### **a. Về số lớp, số học sinh .**

Tổng số lớp: 22 .Tổng số học sinh: 813 em, nữ : 367 em

Khối lớp	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Toàn trường		So với KH	
	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	Tăng	Giảm
Số lớp	4	4	5	5	4	4	4	4	5	5	22	22	0	
Số HS	159	159	164	164	153	153	149	149	188	188	813	813	0	
Số hs/ lớp		39,7		32,8		38,2		37,2		37,6		36,9		

##### **b. Học sinh khuyết tật, HS chính sách hộ nghèo, học sinh dân tộc :**

Số học sinh khuyết tật :5; số HS con chính sách hộ nghèo : 0; Số học sinh dân tộc : 6.

##### **c. Chỉ tiêu về phổ cập.**

###### **\*Tiêu chí 1 :**

Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp đạt 100%

Phân đầu trẻ 11 tuổi HTCTTH đạt 99%.

Trẻ đến 14 tuổi HTCTTH đạt 100%.

Chống mù chữ, tái mù độ tuổi từ 15 - 35 tuổi : 0%

###### **\*Tiêu chí 2 :**

Đảm bảo đủ tỷ lệ giáo viên lên lớp 1,4 giáo viên/lớp ; Giáo viên đạt trình



độ chuẩn 100%.

**\* Tiêu chí 3 : Cơ sở vật chất :**

Giữ vững số lượng học sinh, số lớp được giao theo kế hoạch.

100% số lớp có bảng chống loá, có đủ ánh sáng, quạt mát.

Đảm bảo có đủ phòng học kiên cố.

**2. Các biện pháp thực hiện, người phụ trách :**

Làm tốt công tác tuyên truyền tới toàn dân về công tác phổ cập là trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi người. Tham mưu với Đảng ủy, Hội đồng Nhân dân, UBND xã chăm lo cơ sở vật chất bàn ghế đảm bảo qui chuẩn cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện hạn chế học sinh lưu ban. Có biện pháp phối kết hợp với các Đoàn thể địa phương để hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

**\*Người phụ trách : Nguyễn Thị Hải, phó hiệu trưởng.**

**V. CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ:**

**1. Chỉ tiêu :**

**1. Tham gia bảo hiểm:**

1.1. Bảo hiểm y tế: 813 học sinh; đạt 100%.

1.2. Bảo hiểm thân thể: đạt 88 %.

1.3. Thực hiện các cuộc vận động khác : Đạt.

1.4. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp : Tốt

1.5. Công tác xây dựng trường học thân thiện : Đạt

1.6 Công tác An toàn thực phẩm : Đạt

1.7. Công tác phổ cập bơi : Đạt

1.8. Công tác tham vấn học đường : Đạt

**2. Các biện pháp thực hiện, người phụ trách:**

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh tham gia mua BHYT, BHTT. Hỗ trợ học sinh đặc biệt khó khăn đóng BHYT. Giao chỉ tiêu cho các đồng chí giáo viên chủ nhiệm và giao thời gian hoàn thành. Khen thưởng kịp thời các lớp đạt chỉ tiêu trong thời gian được giao

Tích cực tuyên truyền tham gia, ủng hộ các cuộc vận động do các cấp phát động. Giao việc cho từng cá nhân phụ trách, đôn đốc ủng hộ đúng thời gian quy định. Đưa vào tiêu chí thi đua từng tháng để đánh giá, xếp loại.

Tuyên truyền để giáo viên, PHHS thấy rõ vai trò, hiệu quả của các tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp. Huy động sự quan tâm ủng hộ của PHHS phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức hoạt động ngoại khoá. Phối hợp với công ty Hồng Đăng để tổ chức hoạt động ngoại khoá theo chủ đề phù hợp.

Trang trí lớp học, nhà trường xanh, sạch, đẹp, thân thiện và đảm bảo an toàn. Tăng cường giáo dục học sinh bảo vệ môi trường, chăm sóc và bảo vệ các di

tích lịch sử tại địa phương. Giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống địa phương, giữ vệ sinh trường lớp Sáng - Xanh- Sạch - Đẹp. Tổ chức cho học sinh tìm hiểu về các địa danh, lịch sử ngoài địa phương. Tổ chức tốt và hiệu quả tiết chào cờ đầu tuần. Tổ chức đăng kí nội dung thi đua theo các tiêu chí cho GV, lớp. Tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh. Vận động học sinh tích cực tham gia chơi trò chơi dân gian; gắn trách nhiệm cho GV dạy thể dục dạy các trò chơi dân gian cho HS. Đầu tư thêm trang thiết bị y tế để sơ cứu tại chỗ và trang thiết bị TĐTT.

Tăng cường tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm qua các tiết học, các buổi hoạt động ngoại khóa.

Tăng cường tuyên truyền công tác và cách phòng chống đuối nước tới học sinh Tổ chức, vận động học sinh tham gia lớp học bơi. Bồi dưỡng kỹ năng bơi và xử lý đuối nước cho cán bộ, giáo viên, học sinh

Thành lập Ban tham vấn học đường, xây dựng kế hoạch, phân công rõ nhiệm vụ từng thành viên. TPTĐ là phụ trách thường trực. Các đồng chí tham vấn luôn tìm hiểu thông tin những học sinh đang có những rắc rối để tham vấn cho hiệu quả. Sổ sách ghi chép đầy đủ, chi tiết, phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi, hoàn cảnh của học sinh. Ghi chép đầy đủ, cập nhật thường xuyên, theo dõi quá trình những học sinh được tham vấn và có những biện pháp cụ thể với từng học sinh.

**\* Người phụ trách : Nguyễn Thị Hồng Thắm – Hiệu trưởng**

**VI. CÔNG TÁC PHÁP CHẾ, CẢI CÁCH TTHC, VĂN THƯ LƯU TRỮ:**

**1. Chỉ tiêu :**

**\* Công tác pháp chế:**

- Có kế hoạch, quyết định, minh chứng, lưu trữ khoa học
- Đủ hồ sơ các loại mảng pháp chế

**\* Công tác CCHC**

- Đủ hồ sơ theo quy định
- Có bảng công khai các thủ tục hành chính.

**\* Công tác văn thư lưu trữ:**

Hồ sơ văn thư lưu trữ.

Hồ sơ lưu trữ khoa học.

**2. Các biện pháp thực hiện, người phụ trách:**

Thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch về công tác pháp chế.

Triển khai, phổ biến về công tác cải cách THHC tới toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính một cách cụ thể rõ ràng.

Thực hiện tốt việc niêm yết công khai tại đơn vị. Tích cực hướng dẫn, giúp đỡ phụ huynh học sinh khi đến trường liên hệ công việc.

Xây dựng lịch trực tiếp công dân cụ thể.

Giải quyết đơn thư và TTHC nhanh chóng, kịp thời. Cập nhật đủ các loại hồ sơ theo quy định. Hệ thống các văn bản, giấy tờ theo đúng quy định. Các văn bản được sắp xếp khoa học, dễ thấy, dễ lấy.

Thực hiện đúng chế độ báo cáo và lưu trữ hồ sơ theo hướng dẫn.

**\*Người phụ trách: Đ/c Nguyễn Thị Hải - Phó HT**

## VII. CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG VÀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ :

### 1. Tổng số CB, GV, NV: 41 người

	Tổng số		Biên chế hợp đồng		T.độ lý luận	Đảng viên	Trình độ đào tạo				Cân đối	
	TS	Nữ	B/chế	HĐ			Th. sĩ	ĐH	CD	TC	Thừa	Thiếu
- Quản lý	3	3	3		3	3		3			1	
- GV Cơ bản	23	23	23		1	19		22	1			
- GV C/biệt	8	6	8			5		6	2			
Â.nhạc	2	1	2			2		2				
M.thuật	1	1	1						1			
Thế dục	2	2	2			1		2				
T.Anh	2	1	2			1		1	1			
Tin học	1	1	1			1		1				
- TPT đội	1	1	1			1		1				
- Nhân viên	6	5	4	2		2		2	3	1		
Kế toán	1	1	1					1				
Văn thư	1	1		1		1		1				
Thư viện	1	1	1						1			
TBị	0											
Y tế	1	1	1			1			1			
Thủ quỹ	1	1	1						1			
N viên khác	1	0		1						1		
<b>Tổng số</b>	<b>41</b>	<b>38</b>	<b>39</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	<b>30</b>		<b>34</b>	<b>6</b>	<b>1</b>		

\* Độ tuổi của giáo viên:

- + Dưới 31 tuổi: 1, Nữ: 1
- + Dưới 41 tuổi: 5, Nữ: 5
- + Dưới 51 tuổi: 12, Nữ: 10
- + Dưới 61 tuổi: 5, Nữ: 5

### 2. Chỉ tiêu phấn đấu xây dựng đội ngũ:

- Số chuyên đề thực hiện trong năm học 2024 - 2025: 16
- + Cấp tổ : 8 ; Cấp trường : 8; Cấp huyện : 01
- Sinh hoạt tổ, khối chuyên môn : 2 lần/ tháng.
- Số giờ giáo viên dự giờ của đồng nghiệp : 3 tiết / tháng.
- Tổng số giờ thao giảng trong năm học : 31( đợt 20/11 : 31; đợt 26/3:0)

Trong đó :

- + Số giờ dạy giỏi: 26 đạt tỷ lệ 84%
- + Số giờ dạy khá: 5 đạt tỷ lệ 16%.

- + Số giờ dạy trung bình: 0
- + Số giờ dạy chưa đạt : 0
- Số đề tài SKKN cấp trường: Tổng số:41
- Đề tài SKKN cấp huyện: Tổng số:10 ;Trong đó Đạt : 10
- Tổng số đồ dùng dạy học tự làm cấp trường : 31; cấp huyện : 02; cấp thành phố : 0
- Chất lượng thi giáo viên giỏi:
- + Cấp huyện : 02 gv. Đạt giải Nhì môn ơ bản.: Đạt giải Ba môn chuyên biệt.
- Thi Viết chữ đẹp và trình bày bảng giáo viên đạt giải Nhì
- Chất lượng cuộc thi thiết kế bài giảng Elearning: Đạt 02 giải Ba
- Thi TĐTT :
- + Đạt giải Ba cấp huyện.

### 3. Đánh giá xếp loại hồ sơ sổ sách giáo viên :

Khối lớp	XẾP LOẠI							
	Tốt	%	Khá	%	ĐYC	%	Chưa ĐYC	%
1	6	86	1	14	0			
2	6	86	1	14	0			
3	6	100	0	0	0			
4	5	83	1	17	0			
5	6	100	0	0	0			
<b>CỘNG</b>	<b>29</b>	<b>88</b>	<b>3</b>	<b>12</b>				

- Xếp loại tổ chuyên môn: Tổ 1 : Tốt ; Tổ 2+ 3 : Tốt ; Tổ 4+ 5 : Tốt.
- Xếp loại tổ văn phòng : Tốt

### 4. Kết quả cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện phát âm và viết đúng phụ âm đầu L/N, cuối năm học 2024 – 2025.

Khối lớp	TS lớp	Tổng số GV	Số CBQL, GV phát âm đúng	Tỷ lệ	Số CBQL, GV phát âm sai	Tỷ lệ	Số CBQL, GV viết đúng	Tỷ lệ	Số CBQL, GV phát âm sai	Tỷ lệ	Ghi chú
CBQL			3	100	0		3	100			
1	4	7	7	100	0		7	100			
2	5	7	7	100	0		7	100			
3	4	6	6	100	0		6	100			
4	4	6	6	100	0		6	100			
5	5	6	6	100	0		6	100			
<b>Cộng</b>	<b>22</b>	<b>32</b>	<b>32</b>	<b>100</b>	<b>0</b>		<b>32</b>	<b>100</b>			

### 5. Xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp

- a. Tổng số giáo viên được xếp loại :
- b. Tổng hợp xếp loại giáo viên:

Xếp loại giáo viên							
Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
29	91	3	9	0		0	

c. Phân loại giáo viên chưa đạt chuẩn:

Lĩnh vực xếp loại kém							
Lĩnh vực I: Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống		Lĩnh vực II: Kiến thức		Lĩnh vực III: Kỹ năng sư phạm		Vi phạm khác	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
0		0		0		0	

## 2. Các biện pháp thực hiện, người phụ trách:

Tạo mọi điều kiện cho tất cả cán bộ, giáo viên được tham gia dự các lớp bồi dưỡng chính trị, quán triệt các Nghị quyết, chủ trương của Đảng trong hè .

Đầu năm học tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham gia học tập, quán triệt đầy đủ điều lệ trường tiểu học, luật giáo dục, pháp lệnh công chức, ...

Tổ chức tốt các phong trào thi đua mang tính chủ đề các ngày lễ, ngày truyền thống để tăng thêm giá trị nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Khi phân công, Ban giám hiệu cần nắm được điểm mạnh, điểm hạn chế từng giáo viên để xếp lớp cho phù hợp với khả năng, năng lực .

Thường xuyên tổ chức các chuyên đề, thao giảng để rút kinh nghiệm và thống nhất tiến trình tiết dạy.

\* **Người phụ trách : Nguyễn Thị Hồng Thắm – Hiệu trưởng**

## VIII. Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ.

### 1. Chỉ tiêu

#### -Về công tác kiểm tra:

Kiểm tra toàn diện: 10/ 32 người đạt 30%

Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn : 2 lần/ năm học

Kiểm tra giáo án, hồ sơ, sổ sách: 32 người đạt 100%; 1lần/năm

Kiểm tra chuyên đề :12 đạt 100%

#### -Về công tác dự giờ:

Dự giờ của hiệu trưởng: 30 tiết .

Dự giờ của hiệu phó 1: 48 tiết.

Dự giờ của hiệu phó 2 : 32 tiết.

### 2. Các biện pháp thực hiện, người phụ trách:

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hợp lý, phân công đúng việc đúng người, bồi dưỡng các chuyên đề theo nhu cầu của giáo viên, động viên giáo viên tích cực học hỏi đồng nghiệp, khai thác thông tin trên mạng phục vụ cho công tác tự nghiên cứu.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên mang hết khả năng của mình vào giảng dạy, nghiên cứu giảng dạy.

BGH tăng cường dự giờ đột xuất, kiểm tra hồ sơ giáo án của GV, thực

hiện đúng 3 công khai, 4 kiểm tra.

Kiến toàn Ban KTNB, có thông báo, báo cáo, kết luận qua mỗi kỳ kiểm tra nội bộ.

**\* Người phụ trách : Nguyễn Thị Lan – Phó hiệu trưởng**

## **IX. CÔNG TÁC QUẢN LÝ CƠ SỞ VẬT CHẤT**

### **1. Diện tích:**

- Diện tích khu trường được giao quản lý: 9345 m<sup>2</sup>, đã có bìa đồ là 3476 m<sup>2</sup>.

- So với yêu cầu trường chuẩn quốc gia còn thiếu: 375 m<sup>2</sup>.

Chia ra:

+ Diện tích sân chơi: 3250 m<sup>2</sup>.

+ Diện tích bãi tập: 250 m<sup>2</sup>.

+ Diện tích vườn trường: .100m<sup>2</sup>.

### **2. Số lượng, chất lượng phòng học, bàn ghế, máy tính:**

- Tổng số phòng học: 29; Số phòng đạt ánh sáng chuẩn: 29

Trong đó:

+ Phòng kiên cố: 29

+ Cấp 4 là: 0 phòng

+ Kiên cố là: 29 phòng

+ Số phòng mượn tạm là: 0 phòng

+ Số phòng học khu lẻ là: 0 phòng

+ Số phòng học còn thiếu: 0 phòng.

- Tổng số bộ bàn ghế học sinh: 495 bộ, Trong đó; đóng mới: 0 bộ; Bàn ghế đạt chuẩn: 495

- Tổng số máy tính: 38 (Trong đó máy tính để bàn: 35; Máy tính xách tay: 3)

### **3. Tình hình các phòng chức năng:**

- Phòng Hiệu trưởng: 01 phòng, diện tích 20 m<sup>2</sup>.

- Phòng phó hiệu trưởng: 02 phòng, diện tích 60 m<sup>2</sup>.

- Phòng nghỉ giáo viên: 02 phòng, diện tích 40m<sup>2</sup>.

- Văn phòng nhà trường : 01 phòng, diện tích 58 m<sup>2</sup>

- Phòng truyền thống : 01 phòng, diện tích 42 m<sup>2</sup>.

- Phòng hoạt động đội: 01 phòng, diện tích 42 m<sup>2</sup>.

- Phòng GD Mỹ thuật: 01 phòng, diện tích 42 m<sup>2</sup>.

- Phòng GD Âm nhạc: 01 phòng, diện tích 42 m<sup>2</sup>.

- Phòng GD Tiếng Anh: 01 phòng, diện tích 42 m<sup>2</sup>.

- Phòng GD Tin học: 02 phòng, diện tích 84m<sup>2</sup>.

- Phòng Y tế học đường: 01 phòng, diện tích 20m<sup>2</sup>.

- Phòng thiết bị GD: 01 phòng, diện tích 42 m<sup>2</sup>.

- Phòng bảo vệ: 01 phòng, diện tích 10 m<sup>2</sup>.
- Phòng tham vấn học đường :01 phòng, diện tích 20 m<sup>2</sup>
- Phòng thư viện:03phòng, diện tích 112 m<sup>2</sup>.
- Phòng đa năng: 01 phòng, diện tích 400 m<sup>2</sup>.
- \* Số đầu sách trong thư viện hiện có: 2756 đầu sách

#### **4. Số lượng và chất lượng các công trình khác:**

- Cổng trường: 03
- Tường rào: 540 m
- Khu vệ sinh học sinh : 04 khu. đạt chuẩn: 04 DT 80 m<sup>2</sup>
- Khu vệ sinh giáo viên: 02 khu. đạt chuẩn: 02 DT 40 m<sup>2</sup>
- Nhà để xe:01 nhà, DT 200 m<sup>2</sup>
- Bãi tập: 01, DT 250 m<sup>2</sup>

#### **5. Kế hoạch xây dựng ( công nhận lại ) trường chuẩn quốc gia**

Nhà trường được đánh giá và công nhận lại trường chuẩn Quốc gia vào năm 2022.

Tiếp tục giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia .

Hàng năm nhà trường tự đánh giá dựa theo tiêu chuẩn trường Chuẩn Quốc gia và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để đánh giá và được công nhận lại vào năm 2027.

#### **6.Công tác xã hội hóa giáo dục :**

Nhà trường kết hợp với phụ huynh học sinh và huy động các mạnh thường quân để tặng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

+ Vào dịp khai giảng : Tặng 15 ba lô cho 15 học sinh trị giá khoảng 300 000đ /chiếc ba lô; 06 xe đạp cho 06 học sinh, trị giá khoảng 7 000 000 đồng ; 15 xuất quà trị giá 200 000 đồng / 1 xuất .

+ Vào dịp tết Nguyên Đán : 15 xuất quà trị giá khoảng 500 000đ/ 1 xuất

#### **7. Những chỉ tiêu củng cố, xây dựng CSVC:**

Làm nhà xe học sinh khoảng 100 m<sup>2</sup> và nhà xe giáo viên khoảng 40 m<sup>2</sup>.

Đề nghị với các cấp để được bàn giao các hạng mục đã được tu sửa, xây mới đang sử dụng để kịp thời sửa chữa khi bị hỏng.

#### **\*Các biện pháp thực hiện, người phụ trách :**

Rà soát nắm chắc hiện trạng các nội dung cần tu sửa. Phân công rõ người phụ trách, thời gian hoàn thành.

Phân công rõ nhiệm vụ cho từng thành viên rà soát cơ sở vật chất và các điều kiện để được công nhận lại trường chuẩn Quốc gia.

Huy động các nguồn lực của nhà trường và xã hội tham gia hỗ trợ; vận động các mạnh thường quân, các doanh nghiệp đóng góp, ủng hộ. các học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo vượt khó. Phát huy tinh thần trách

nhiệm, lòng nhân ái, vận động cán bộ, giáo viên thực hiện phong trào “Nhà giáo Hà Nội giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt”, không để học sinh nào vì hoàn cảnh mà không được đến trường. Đẩy mạnh việc hoạt động của hội PHHS theo đúng thông tư số 55/2011 của Bộ GD-ĐT về quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

\* Người phụ trách : Nguyễn Thị Hải, phó hiệu trưởng.

## **X. CÔNG TÁC ỨNG DỤNG CNTT; NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, SKKN; THƯ VIỆN.**

### **A. Công tác ứng dụng CNTT**

#### **1. Chỉ tiêu:**

100% các lớp có tivi kết nối mạng, đảm bảo việc khai thác học liệu

Thư viện được số hoá, cập nhật sách trên phần mềm

100% giáo viên đưa kế hoạch bài dạy, phân phối chương trình lên hệ thống phần m

Số lượng tham gia thiết kế sản phẩm CNTT : 5

Các quy định trang web: Tốt

Thực hiện các phần mềm báo cáo : Kịp thời

Sử dụng các dịch vụ Enetviet : Tốt

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy : Tốt

#### **2. Các biện pháp thực hiện,:**

Tiếp tục động viên giáo viên học tập kinh nghiệm của trường bạn, tích cực tìm tòi nghiên cứu qua mạng, giao cho các đồng chí có trình độ CNTT để giúp đỡ phổ biến tới các đồng chí có trình độ CNTT để giúp đỡ phổ biến kinh nghiệm tới giáo viên.

Thành lập tổ hỗ trợ, tư vấn CNTT để giúp đỡ giáo viên khi cập nhật các phần mềm, cập nhật kho học liệu.

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đăng kí các phần mềm như: phần mềm thư viện, quản lý hồ sơ sổ sách của giáo viên...., tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên bảo đảm ứng dụng CNTT vào giảng dạy cũng như các nhiệm vụ khác trong nhà trường hiệu quả.

\* Người phụ trách : Nguyễn Thị Lan – Phó hiệu trưởng

### **B.Công tác nghiên cứu học, SKKN**

#### **1. Chỉ tiêu:**

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết SKKN.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường tham gia vào hoạt động phổ biến sáng kiến kinh nghiệm.



Đạt 38 SKKN cấp trường, 10 SKKN cấp Huyện.

## **2. Các biện pháp thực hiện, người phụ trách :**

Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác SKKN trong nhà trường.

Tổ chức phổ biến, ứng dụng kết quả NCKH và SKKN vào thực tiễn hoạt động của đơn vị.

Tổ chức hội nghị, hội thảo các chuyên đề NCKH, SKKN; báo cáo, phổ biến trao đổi thảo luận về SKKN theo qui mô toàn đơn vị, tổ chuyên môn.

Lưu trữ tại thư viện các SKKN được xếp loại tại nhà trường.

Ban giám hiệu nhà trường tổ chức biên tập các SKKN có chất lượng cao theo từng lĩnh vực, từng môn học để phổ biến tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường được học tập và tham khảo.

**\* Người phụ trách : Nguyễn Thị Lan – Phó hiệu trưởng**

### **C.Công tác xây dựng thư viện:**

#### **1.Chỉ tiêu:**

Đảm bảo 100% học sinh vào thư viện đọc, mượn sách, báo, truyện..

Đầu tư, bổ sung các đầu sách, báo truyện ước khoảng 38 triệu/năm

#### **2. Các biện pháp thực hiện, người phụ trách:**

Phối hợp với đội TNTP HCM tổ chức phong trào thi đua đọc sách.

Xây dựng và tổ chức tốt mạng lưới cộng tác viên thư viện trong việc tổ chức sắp xếp, giới thiệu sách, theo dõi việc đọc sách của giáo viên và học sinh.

Tổ chức các hoạt động ngoại khoá câu lạc bộ sách ( văn học, khoa học, tự nhiên xã hội, toán học, âm nhạc, mỹ thuật ...). Tổ chức hoạt động chủ đề: Chiến sĩ thông minh ( trên các bảng thông minh) hàng tuần cho các khối lớp nhằm đẩy mạnh tư duy độc lập, tìm tòi, khám phá của học sinh.

Xây dựng hoạt động thư viện thân thiện, thư viện xanh, thư viện số đưa sách đến gần với các em học sinh hơn, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các em tiếp cận với sách.

Tăng cường công tác phát thanh thư viện hàng tháng theo chủ điểm giáo dục. Hàng năm kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên thư viện.

Tiếp tục đầu tư sách và thiết bị thư viện, xã hội hóa giáo dục để đầu tư thêm sách, trang thiết bị vào thư viện.

Tăng cường công tác xã hội hoá để nâng cao số lượng đầu sách cho thư viện để tăng từ 4800 cuốn lên 5000 cuốn cùng với kinh phí mua sách khoảng 3000000 đồng.

Nhà trường có kế hoạch tự kiểm tra công tác thư viện 3 lần / năm học

**\* Người phụ trách : Nguyễn Thị Lan – Phó hiệu trưởng**

## **XI. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG**

**1. Chỉ tiêu:**

Công tác kiểm định chất lượng : Đạt mức độ 2.

Xây dựng trường chuẩn : mức độ 1.

Tiêu chuẩn 1: đạt 10/10 tiêu chí

Tiêu chuẩn 2: đạt 4/4 tiêu chí

Tiêu chuẩn 3: đạt 6/6 tiêu chí

Tiêu chuẩn 4: đạt 2/2 tiêu chí

Tiêu chuẩn 5: đạt 5/5 tiêu chí

**2. Biện pháp thực hiện, người phụ trách:**

Thành lập Hội đồng tự đánh giá trong nhà trường đảm bảo đủ thành phần, có năng lực chuyên môn, đảm bảo chất lượng cán bộ tham gia các đợt tập huấn bồi dưỡng ngắn hạn dài hạn.

Tham mưu với cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp để tăng cường nhân lực và cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục nhằm tạo điều kiện để các cơ sở phấn đấu đạt các tiêu chí về KĐCLGD do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Tăng cường công tác chỉ đạo hướng dẫn, tổ chức giám sát, kiểm tra các nhóm tự đánh giá, thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá của trường.

Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, từng bước phấn đấu đạt các tiêu chí đánh giá chất lượng của nhà trường do BGD&ĐT ban hành. Thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ kiểm định chất lượng.

Rà soát các tiêu chí kiểm định hàng năm, tự đánh giá công tác kiểm định chất lượng, tự đánh giá và nâng cao chất lượng đánh giá ngoài, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

**\* Người phụ trách : Nguyễn Thị Hải – Phó hiệu trưởng**

**XII. CÔNG TÁC PHỐI HỢP.**

1. Phối hợp giảng dạy tiếng Anh có yếu tố nước ngoài đối với khối 1; 2: Thời lượng: 02 tiết/tuần (trong đó có 01 tiết có yếu tố nước ngoài).

Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1; 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2010. Khi triển khai thực hiện, nhà trường đã chú ý đến các yếu tố về: Đơn vị liên kết, CSVN, đội ngũ giáo viên phục vụ dạy và học; sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

2. Giảng dạy Giáo dục Kỹ năng sống đối với khối 1; 2; 3; 4; 5: Thời lượng: 01 tiết/tuần.

Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019. Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân, ... lồng ghép qua các giờ học và các giờ Hoạt động tập thể.

### XIII.KẾ HOẠCH CÔNG TÁC TỪNG THÁNG

Tháng	Công việc	Người phụ trách
<b>8/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức hoạt động hè cho học sinh.</li> <li>- Tổ chức các chuyên đề tự bồi dưỡng cho cán bộ, quản lý giáo viên của nhà trường.</li> <li>- Hướng dẫn Gv chuẩn bị các loại hồ sơ, sổ sách.</li> <li>- Chuẩn bị cho công tác khai giảng năm học 2024 – 2025.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>-BGH, đ/c Yến, đ/c Thúy</li> </ul>
<b>9/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia các cuộc thi do PGD triển khai.</li> <li>- Ôn định phân công chuyên môn, biên chế lớp cho học sinh.</li> <li>- Tổ chức tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường" tổ chức khai giảng theo hướng dẫn của Bộ - Sở GD&amp;ĐT.</li> <li>- Triển khai công tác phổ cập giáo dục, cập nhật phần mềm PCGDTH.</li> <li>- Tham gia chuyên đề .</li> <li>- Tổ chức cập nhật nội dung trên phần mềm CSDL.</li> <li>- Xây dựng và duyệt kế hoạch năm học; duyệt thu chi tài chính.</li> <li>- Triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.</li> <li>- KTĐX: 4 đc</li> <li>- Nộp báo cáo đầu năm về PGD.</li> <li>- Phát động thi đua theo chủ đề "Học tập và làm theo lời Bác Hồ dạy".</li> <li>- Triển khai kế hoạch phòng chống nạn thương tích cho HS; chương trình Y tế học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Thẩm</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>- BGH, Đoàn thanh niên, Đ/c Yến</li> <li>- Đ/c Hải</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>- BGH + đ/c, Tân</li> <li>- BGH + GV</li> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Hải</li> <li>- Đ/c Ngân</li> </ul>

	<p>đường .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức hoạt động hưởng ứng tháng an toàn giao thông.</li> <li>- Dự chuyên đề các cấp,</li> <li>- Duyệt hồ sơ ( giáo án, LBG) trên phần mềm.</li> <li>- Xây dựng KH giao lưu của GV và HS .</li> <li>- Tham gia vòng sơ loại cuộc thi VioEdu.</li> <li>- KT công tác thư viện đầu năm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH , Đ/c Yến</li> <li>- BGH, GV</li> <li>- Đ/c Lan, khối trưởng</li> <li>- Đ/c Lan, Đ/c Tân</li> <li>- Đ/c Lan, Đ/c Phụng</li> </ul>
<b>10/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động thi đua chào mừng cách mạng tháng 10 Nga</li> <li>- Tổ chức hội giảng, thi GVG cấp trường</li> <li>- Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động giáo dục toàn diện.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa GD tập thể cho học sinh.</li> <li>- Tổ chức hội nghị CNVC.</li> <li>- Tổng kết phong trào thi đua "Học và làm theo lời Bác Hồ dạy".</li> <li>- Hoàn thiện hồ sơ phổ cập.Duyệt phổ cập.</li> <li>- Tổ chức tốt hoạt động tháng "An toàn giao thông cho học sinh tiểu học".Giáo dục học sinh bảo vệ môi trường.</li> <li>- Tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục.</li> <li>- Nộp đăng ký thi đua về PGD.</li> <li>- KTTD: 02 đồng chí</li> <li>- KTĐX : 04 đ/c</li> <li>- Tổ chức hội giảng GV dạy giỏi cấp trường chào mừng ngày NGVN.</li> <li>- Tổ chức thi giáo viên dạy chủ nhiệm giỏi.</li> <li>-Tiếp thu chuyên đề cấp TP và thực hiện chuyên đề Huyện môn Khoa học lớp 5.</li> <li>-Tham dự chuyên đề cấp Huyện và tổ chức chuyên đề cấp trường.</li> <li>- Phát động thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam.</li> <li>- Tổ chức hoạt động giáo dục truyền thống cho học sinh.</li> <li>- Tổ chức khám sức khỏe cho hs</li> <li>- Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động giáo dục toàn diện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Hải , Yến</li> <li>- Đ/c Thẩm, đc Vân</li> <li>- Đ/c Hải</li> <li>- Đ/c Hải, Tân</li> <li>- Đ/c Hải.</li> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Tân</li> <li>- BGH, Đ/c Lan</li> <li>- BGH; Đ/c Lan,</li> <li>- Đ/c Lan, GV</li> <li>- Đ/c Lan, GV</li> <li>- Đ/c Yến</li> <li>- Đ/c Yến</li> <li>- Đ/c Ngân</li> <li>- BGH</li> </ul>

<b>11/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động thi đua "Biết ơn thầy, cô giáo".</li> <li>- Tổng kết đợt thi đua "Chào mừng cách mạng tháng 10".</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ của 100% GV.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động GD kỉ niệm các ngày lễ 20/11; 22/12.</li> <li>- KTTD: 3 đồng chí</li> <li>- KTĐX : 07 đ/c</li> <li>- Tiếp tục đi tiếp thu và tổ chức chuyên đề.</li> <li>- Tổng kết hội thi GVG cấp trường. Tham gia giao lưu GVG cấp Huyện.</li> <li>- Tham gia thi giáo viên dạy chủ nhiệm giỏi cấp Huyện.</li> <li>- Tổ chức mít tinh kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.</li> <li>- Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động giáo dục toàn diện.</li> <li>- KTĐK giữa học kỳ I khối 4,5</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hải, Yên</li> <li>- Đ/c Hải, Yên</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH .</li> <li>- Đ/c Hải, Yên</li> <li>- BGH</li> <li>-BGH</li> <li>-Đ/c Lan, GV</li> <li>- BGH, GV</li> <li>- BGH, GV</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH, Yên</li> <li>-BGH</li> </ul>
<b>12/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng kết đợt thi đua "Biết ơn thầy, cô giáo".</li> <li>- Phát động phong trào thi đua "Em yêu đất nước Việt Nam".Em yêu anh Bộ đội Cụ Hồ.</li> <li>- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục HS kỉ niệm ngày 22/12.</li> <li>- Tổ chức chuyên đề về chuyên môn.</li> <li>- Kiểm tra đánh giá phong trào VSCĐ.</li> <li>- Sơ kết các phong trào thi đua.</li> <li>- KTTD: 03 đồng chí</li> <li>- KTĐX : 06 đ/c</li> <li>- Duyệt phổ cập với PGD</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Yên</li> <li>- Đ/c Yên</li> <li>- Đ/c Lan, GV</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Hải</li> </ul>
<b>01/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra định kỳ cuối kỳ I.</li> <li>- Sơ kết HKI và triển khai nhiệm vụ học kỳ II.</li> <li>- Kiểm tra công tác thư viện.</li> <li>- KTTD: 02 đồng chí</li> <li>- KTĐX : 6 đ/c</li> <li>-Tổ chức các cuộc thi cấp trường.</li> <li>- Rà soát thiết bị dạy học lớp 5, đề xuất mua sắm thiết bị dạy học lớp 5 năm học 2024-2025.</li> <li>- Tham mưu với UBND xã đề kiến toàn BCĐ PCGD - XMC năm 2025.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch PCGD - XMC năm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Lan, Phượng</li> <li>-BGH</li> <li>-Đ/c Lan.</li> <li>-Đc Phượng</li> <li>- Đ/ c Hải</li> </ul>

	2025. - Bồi dưỡng HS để tham gia các cuộc thao lưu HS các cấp.	
<b>02/2025</b>	- Tổng kết phong trào thi đua "Học giỏi làm chăm, biết ơn Bác Hồ vĩ đại". - KTĐX : 5 đ/c - Kiểm định chất lượng GD . -Tiếp tục tổ chức chuyên đề. - Tổ chức giao lưu viết chữ đẹp cấp trường - Bồi dưỡng HS để tham gia các cuộc thao lưu HS các cấp.	- Đ/c Yên  - BGH. -BGH  - BGH
<b>3/2025</b>	- Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động giáo dục toàn diện. - Tổng kết phong trào thi đua T1+2 phát động phong trào thi đua “Chào mừng ngày 8/3 và 26/3. - Kiểm định chất lượng GD. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề - KTĐK giữa HKII khối 4,5. - KTĐX : 08 đ/c - Tham gia giao lưu HS cấp Huyện viết chữ đẹp. - Tham gia giao lưu GV cấp Huyện viết chữ đẹp.	- BGH  - Đ/c Yên  - BGH - Đ/c Hải - BGH - BGH  - BGH; GV  - BGH; GV
<b>4/2025</b>	- Tổng kết chủ đề thi đua đã phát động trong tháng 3 - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 30/4. - KTĐX : 05 đ/c - Tổ chức ôn tập cuối năm củng cố kiến thức. - Giao lưu lớp 4,5. - Tham gia Olympic Tiếng Anh cấp Huyện, Tham gia thi biện Tiếng Anh. - Đối chiếu giữa hồ sơ và phần mềm với trường Mầm non. - Nộp SKKN về PGD - Hoàn thiện hồ sơ PC và đón đoàn KT về công tác thư viện. - KT, rà soát thông tin HS, xây dựng chỉ tiêu TS đầu cấp.	- Đ/c Hải  - Đ/c Yên  - BGH - GV  - Đ/c Lan, GV  -Đ/c Hải  - Đ/c Lan  - Đ/c Hải, Lan, Tân, Phượng
<b>5/2025</b>	- Kiểm tra chuyên môn và các hoạt động giáo dục toàn diện. - Chỉ đạo ôn tập cuối năm cho học sinh.	- BGH  - Đ/c Lan

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối kỳ II</li> <li>- Giao lưu phòng chống tai nạn thương tích.</li> <li>- Báo cáo chỉ tiêu tuyển sinh về PGD.</li> <li>- Cấp mã tuyển sinh cho học sinh</li> <li>- Tổng kết các phong trào thi đua trong năm.</li> <li>- Tổng kết năm học 2024- 2025.</li> <li>- Nộp kết quả kiểm định chất lượng.</li> <li>- Nộp báo cáo tổng kết trước 23/5/ 2025.</li> <li>- Tổ chức bàn giao học sinh cho Đoàn Thanh niên xã.</li> <li>- Duyệt thi đua.</li> <li>- Nộp kế hoạch và chỉ tiêu tuyển sinh.</li> <li>- Nộp kế hoạch hoạt động hè.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>-Đ/c Hải, Yên</li>   <li>- Đ/c Hải</li>   <li>- Đ/c Yên</li>   <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Tân</li> <li>- Đ/c Lan</li> <li>- Đ/c Yên</li>   <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Hải , Yên</li> </ul>
<b>6,7,8/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức hoạt động hè cho HS.</li> <li>- Tuyển sinh vào lớp1 năm học 2025 - 2026.</li> <li>- Thực hiện công tác điều tra phổ cập giáo dục – XMC</li> <li>- Bàn giao học sinh HT CTTH.</li> <li>- Kiểm tra cơ sở vật chất nhà trường.</li> <li>- Bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên.</li> <li>- Chuẩn bị cho khai giảng năm học mới 2025 - 2026.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Hải, GV</li>   <li>- BGH</li> <li>- BGH</li>   <li>- BGH</li> <li>-BGH</li> </ul>

*Thanh Oai, ngày 10 tháng 9 năm 2024*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- PGDDĐT ( để bc);
- Các tổ, đoàn thể ( để thực hiện);
- Lưu VT ( Tân, 01).

**Nguyễn Thị Hồng Thắm**

*Thanh Oai, ngày tháng 9 năm 2024*

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT**

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Thị Anh Đào**